

### Bài 1: Số

|   |    |   |   |   |   |   |   |
|---|----|---|---|---|---|---|---|
| + | 9  | 9 | 9 | 9 | 9 | 9 | 9 |
|   | 5  | 3 | 2 | 9 | 7 | 8 | 4 |
|   | 14 |   |   |   |   |   |   |

### Bài 2: Tính

$9 + 3 = \dots$

$9 + 3 + 4 = \dots$

$9 + 7 = \dots$

$8 + 4 + 5 = \dots$

$9 + 9 = \dots$

$10 - 2 + 8 = \dots$

### Bài 3: Tính rồi tìm thức ăn tương ứng cho các con vật



$9 + 5$

12



$9 + 2$

15



$8 + 4$

14



$8 + 7$

16



$7 + 9$

11



**Bài 4: Tính**

$$7 + 5 = \bigcirc$$

$\swarrow \searrow$   
 $\bigcirc \quad \bigcirc$   
 3    2

$$7 + 8 = \bigcirc$$

$\swarrow \searrow$   
 $\bigcirc \quad \bigcirc$   
 3   

$$7 + 4 = \bigcirc$$

$\swarrow \searrow$   
 $\bigcirc \quad \bigcirc$

$$6 + 7 = \bigcirc$$

$\swarrow \searrow$   
 $\bigcirc \quad \bigcirc$

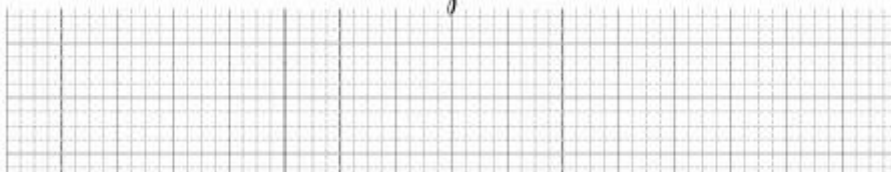
**Bài 5: Số?**

|   |    |   |   |   |   |   |   |
|---|----|---|---|---|---|---|---|
| + | 7  | 7 | 7 | 7 | 7 | 7 | 7 |
|   | 4  | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 3 |
|   | 11 |   |   |   |   |   |   |

|   |    |   |   |   |   |   |   |
|---|----|---|---|---|---|---|---|
| + | 8  | 8 | 8 | 8 | 8 | 8 | 8 |
|   | 3  | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
|   | 11 |   |   |   |   |   |   |

**Bài 6:** Cửa hàng có 7 thùng sữa không đường và 8 thùng sữa có đường. Hỏi cửa hàng có tất cả bao nhiêu thùng sữa?

*Bài giải:*

**Bài 7: Số?**

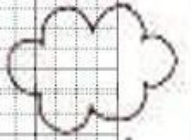
**LIVEWORKSHEETS**





**Bài 8:** Bà có 6 quả cam, mẹ mua thêm 5 quả. Hỏi bà có tất cả bao nhiêu quả cam?

*Bài giải:*



**Bài 9:** Đoàn tàu chở hàng có 4 toa đã ra khỏi đường hầm, còn 8 toa ở trong đường hầm. Hỏi đoàn tàu có bao nhiêu toa?

*Bài giải:*

